

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 155-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 1988

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 155/HĐBT NGÀY 15-10-1988
QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY
CỦA BỘ TÀI CHÍNH
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Thực hiện Thông tri số 11-TT/TW ngày 12-8-1987 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về sắp xếp lại bộ máy của cơ quan Đảng, Nhà nước và đoàn thể;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1

Bộ Tài chính là cơ quan của Hội đồng Bộ trưởng, có trách nhiệm thống nhất quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài chính theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm nhu cầu tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, tăng thu nhập quốc dân và tăng tích lũy xã hội.

Điều 2

Bộ Tài chính có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1- Nghiên cứu, soạn thảo các luật lệ, chính sách, chế độ tài chính của Nhà nước, trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành hoặc đề Hội đồng Bộ trưởng trình Hội đồng Nhà nước ban hành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các luật lệ, chính sách, chế độ ấy.

2- Tham gia ý kiến với các ngành có liên quan về các kế hoạch, các bảng cân đối tổng hợp, các chính sách và phương án cụ thể và giá cả, tiền lương, tín dụng, tiền tệ, bao gồm cả kế hoạch viện trợ, vay và trả nợ... và những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý tài chính Nhà nước, bảo đảm thống nhất giữa kế hoạch hiện vật và kế hoạch tài chính, bảo đảm sử dụng có hiệu quả vốn tài chính Nhà nước.

3- Xây dựng các dự án tài chính dài hạn, kế hoạch tài chính và dự án ngân sách Nhà nước hàng năm trình Hội đồng Bộ trưởng cùng một lần với kế hoạch kinh tế - xã hội.

4- Tổ chức công tác thu nộp ngân sách, cấp phát vốn và kinh phí theo chỉ tiêu kế hoạch ngân sách Nhà nước đã được Quốc hội thông qua; trực tiếp tổ chức quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách cho các công trình được Nhà nước duyệt ghi trong kế hoạch Nhà nước.

5- Đại diện Nhà nước trong những quan hệ với nước ngoài về lĩnh vực tài chính.

6- Tổ chức, quản lý việc in tiền, quỹ dự trữ tiền phát hành của Nhà nước, trực tiếp tổ chức và quản lý quỹ ngân sách (kho bạc Nhà nước), các quỹ dự trữ tài chính của Nhà nước (kể cả vàng bạc, kim khí quý, đá quý, ngoại hối, ngoại tệ của Nhà nước).

7- Ban hành các chế độ, thể lệ, sổ sách, biểu mẫu kế toán cho các ngành kinh tế quốc dân, các đơn vị quốc doanh, tập thể, cá thể; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ, sổ sách, biểu mẫu kế toán đã ban hành.

8- Yêu cầu các Bộ, các ngành, Ủy ban Nhân dân các địa phương, các đơn vị kinh tế quốc doanh, tập thể và cá thể cung cấp những tài liệu, số liệu cần thiết cho việc lập kế hoạch tài chính quốc gia, dự toán thu chi ngân sách Nhà nước, cho việc cấp phát, quản lý vốn, tài sản, ngoại tệ, thu nộp ngân sách.

9- Kiểm tra, thanh tra các Bộ, các ngành (kể cả quốc phòng và an ninh), các Ủy ban Nhân dân địa phương và đơn vị cơ sở trong việc chấp hành luật lệ, chính sách, chế độ về quản lý kinh tế tài chính và thực hiện kế hoạch tài chính Nhà nước.

Trong trường hợp các Bộ, các ngành, các cấp hoặc các đơn vị vi phạm pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính và chế độ thu nộp ngân sách Nhà nước. Bộ Tài chính có quyền đình chỉ cấp phát vốn, ra lệnh nộp số thu và lệnh thu hồi số tiền đã chi sai trích từ tài khoản tiền gửi của các Bộ, các ngành, các cấp, các đơn vị nộp vào ngân sách Nhà nước.